

Số: 01/BC-TGD

Long Xuyên ngày 18 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần XNK Thủy sản An Giang

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, Tổng Giám đốc xin báo cáo đến Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang (mã Chứng khoán AGF) như sau:

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

1. Tình hình hoạt động trong năm:

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát trên thế giới, các quốc gia đưa ra các chính sách kiểm soát dịch chặt chẽ, hạn chế hoạt động, di lại của người dân, thu nhập giảm sút làm cho sức mua suy giảm ảnh hưởng đến hoạt động của các đơn vị xuất khẩu;

Từ tháng 6/2021 đến tháng 10/2021 đợt bùng phát dịch lần thứ 4 tại các tỉnh miền tây, buộc chính phủ phải đưa ra biện pháp giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 làm cho các doanh nghiệp sản xuất phải tạm ngưng hoạt động trong thời gian dài.

Bên cạnh đó, do gặp khó khăn về tài chính, thiếu nguồn vốn lưu động phục vụ cho sản xuất, không đủ sản lượng hàng cung cấp cho khách hàng dẫn đến thị trường xuất khẩu bị mất dần. Công ty chỉ tập trung sản xuất 01 nhà máy với công suất 40%, các nhà máy còn lại cho các đơn vị khác gia công nhằm đảm bảo các chi phí và thu nhập cho người lao động, nên hoạt động xuất khẩu chỉ đạt khoảng 20% so với năng lực.

Riêng các nhà máy cho đơn vị khác gia công, vẫn hoạt động ổn định, có hiệu quả. Trong năm 2021, các nhà máy gia công sản xuất được:

- Nguyên liệu: 37.366 tấn
- Thành phẩm (net): 17.320 tấn
- Doanh thu: 187.173.754.265 đồng

Đối với thị trường trong nước, Xí nghiệp chế biến thực phẩm AGF360 đẩy mạnh sản xuất hàng giá trị gia tăng có chất lượng cao, tăng giá trị xuất khẩu; Song, thị trường trong nước lại giảm do thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài; xuất khẩu giảm



manh do ảnh hưởng dịch Covid-19. Trong năm tài chính 2021 sản lượng hàng giá trị gia tăng giảm so với cùng kỳ. Cụ thể:

- Xuất khẩu : 486,56 tấn - kim ngạch 2,07 triệu USD
- Tiêu thụ nội địa : 1.529,9 tấn - doanh thu 90,93 tỷ đồng

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch :

Các chỉ tiêu kế hoạch như: kim ngạch xuất khẩu, doanh thu, lợi nhuận đều không đạt như kế hoạch đã đề ra. Một số nguyên nhân chính là:

- Tình hình dịch bệnh covid 19 trên toàn thế giới ảnh hưởng nghiêm trọng đến các doanh nghiệp xuất khẩu do các quốc gia lo ngại dịch bệnh bùng phát, hạn chế đi lại của người dân làm cho mức tiêu thụ giảm mạnh, cước tàu vận chuyển tăng hơn 300% - 500%;

- Không đủ nguyên liệu sản xuất để cung cấp theo các hợp đồng cho khách hàng, làm mất đi một số khách hàng do không đáp ứng được cho các hợp đồng; việc mở rộng thị trường mới cũng gặp nhiều khó khăn.

- Chỉ sản xuất 01 nhà máy với 40% còn lại phải cho thuê gia công 02 nhà máy để duy trì hoạt động và đảm bảo việc làm cho người lao động.

- Các nhà máy phải đóng cửa hơn 03 tháng do thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ để phòng, chống dịch bệnh, điều này đã gây thiệt hại cho Công ty hơn 45 tỷ đồng.

- Thị trường Trung quốc có mức tăng trưởng khá, song giá xuất thấp, không bằng thị trường EU; Mặt khác, ảnh hưởng dịch bệnh covid 19 chính quyền sở tại đưa ra nhiều biện pháp kiểm soát nghiêm ngặt, việc xuất khẩu sang Trung Quốc bị đình trệ, lại còn thiếu trầm trọng container xuất khẩu..

- Các ngân hàng tiếp tục siết chặt tín dụng, các gói tài trợ vay thấp không đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất (bên cạnh đó các ngân hàng tiếp tục thu hồi nguồn vốn vay từ 5-10%/năm), ảnh hưởng đến vòng quay vốn, thiếu vốn để mua nguyên liệu sản xuất; Chỉ sản xuất chủ yếu từ nguồn nuôi của Công ty, dẫn đến thiếu nguyên liệu, không có sản phẩm để cung cấp cho thị trường vào những lúc giá xuất khẩu tăng cao, lỗ mất thời cơ.

- Thiếu nguồn vốn cũng là nguyên nhân các vùng nuôi không đạt hiệu quả, thiếu thức ăn cá chậm lớn, hao hụt nhiều, giá thành tăng, sản lượng nuôi chỉ đạt 10% so với qui mô vùng nuôi, làm cho hiệu quả nuôi không đạt như kế hoạch. Buộc Công ty phải tạm ngừng nuôi, chỉ duy trì sản lượng thấp ở các vùng có chứng chỉ nuôi theo ASC, dẫn đến thua lỗ ở các vùng nuôi hơn 13,5 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm 2021

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh	
				2021/2020	TH/KH
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	686	700	470,48	68,6%	67,21%
LN trước thuế (tỷ đồng)	-221,3	12	-92,35		
Sản lượng xuất khẩu	3.344	5.250	1.548,7	46,31%	29,50%

(tấn)					
Kim ngạch xuất khẩu (triệu USD)	13,651	15	5,21	38,2%	34,73%
Tổng số lao động (ngàn người)	1.906	1.900	1.760	92,34%	92,63%
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6.000.000	7.000.000	6.000.000	100%	85,71%

3. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Tổng doanh thu trong niên độ 2021 chỉ đạt hơn 470 tỷ đồng, sản lượng xuất khẩu 1.548 tấn, kim ngạch xuất khẩu 5,215 triệu USD, nguyên nhân chính là do kết quả kinh doanh không tốt ở các năm trước, dẫn đến mức tài trợ vốn của các ngân hàng thấp, thiếu nguồn vốn phục vụ cho sản xuất, thị trường bị thu hẹp, mất dần những khách hàng truyền thống do không đủ hàng xuất theo các hợp đồng yêu cầu. Cơ cấu hàng xuất khẩu chỉ tập trung ở thị trường Châu Á và khối liên hiệp Anh; Dịch bệnh bùng phát trên toàn thế giới và nhất là ở trong nước, đợt bùng phát dịch lần thứ 4 tại các tỉnh phía nam buộc Thủ tướng Chính phủ ban hành các biện pháp giãn cách xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty, cụ thể:

- Tình hình dịch bệnh covid 19 trên toàn thế giới ảnh hưởng nghiêm trọng đến các doanh nghiệp xuất khẩu do các quốc gia lo ngại dịch bệnh bùng phát, hạn chế đi lại của người dân làm cho mức tiêu thụ giảm mạnh, cước tàu vận chuyển tăng hơn 300% - 500%;

- Không đủ nguyên liệu sản xuất để cung cấp theo các hợp đồng cho các khách hàng, cũng như mở rộng sang các thị trường mới, lại phải mất đi một số khách hàng do không đáp ứng được cho các hợp đồng;

- Chỉ sản xuất 01 nhà máy với 40% công suất, còn lại phải cho thuê gia công 02 nhà máy để duy trì hoạt động và đảm bảo việc làm cho người lao động.

- Các nhà máy phải đóng cửa hơn 03 tháng do thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ để phòng, chống dịch bệnh, điều này đã gây thiệt hại cho Công ty hơn 45 tỷ đồng.

- Thị trường Trung quốc có mức tăng trưởng khá, song giá xuất thấp, không bằng thị trường EU; Mặt khác, ảnh hưởng dịch bệnh covid 19 chính quyền sở tại đưa ra nhiều biện pháp kiểm soát nghiêm ngặt, việc xuất khẩu sang Trung Quốc bị đình trệ, lại còn thiếu trầm trọng container xuất khẩu..

- Các ngân hàng tiếp tục siết chặt tín dụng, các gói tài trợ vay thấp không đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất (các ngân hàng tiếp tục thu hồi nguồn vốn vay từ 5-10%/năm), ảnh hưởng đến vòng quay vốn, thiếu vốn để mua nguyên liệu sản xuất; Chỉ sản xuất chủ yếu từ nguồn nuôi của Công ty, dẫn đến thiếu nguyên liệu, không có sản phẩm để cung cấp cho thị trường vào những lúc giá xuất khẩu tăng cao, lỗ mất thời cơ.

- Thiếu nguồn vốn cũng là nguyên nhân các vùng nuôi không đạt hiệu quả, thiếu thức ăn cá chậm lớn, hao hụt nhiều, giá thành tăng, sản lượng nuôi chỉ đạt 10% so với qui mô vùng nuôi, làm cho hiệu quả nuôi không đạt như kế hoạch. Buộc Công ty phải tạm ngừng nuôi, chỉ duy trì sản lượng thấp ở các vùng có chứng chỉ nuôi theo ASC, dẫn đến thua lỗ ở các vùng nuôi hơn 13,5 tỷ đồng.

- Chi phí bán hàng tăng cao hơn 4,1 tỷ đồng; Phải trích lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi và hàng tồn kho dẫn đến lợi nhuận gộp trong năm lỗ hơn 92 tỷ đồng.

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2022 và định hướng trong những năm tiếp theo

- Trong năm 2022, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên tình hình dịch bệnh trên thế giới đã dần được kiểm soát, thị trường thế giới từng bước ổn định trở lại nhu cầu xuất khẩu dần hồi phục, các nhà máy sản xuất của Công ty sẽ hoạt động hết công suất, các đơn hàng xuất khẩu bắt đầu tăng trở lại. Trước tình hình có chuyển biến tích cực, Ban lãnh đạo Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm 2022 như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH 2022
I	CÁC CHỈ TIÊU SẢN LƯỢNG				
1	Sản lượng xuất khẩu	tấn	5.250	1.548	4.400
2	Sản lượng tiêu thụ nội địa - Hàng chế biến GTGT + Sản lượng + Doanh thu	tấn tỷ đồng	2.000 135	1.530 91	1.230 87
II	CHỈ TIÊU KIM NGẠCH XNK				
1	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	15	5,215	16
2	Kim ngạch nhập khẩu	USD	0	0	0
III	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH				
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	700	470,5	750
2	Tổng chi phí	tỷ đồng	688	562,8	738
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	12	-92,3	12
IV	KẾ HOẠCH QUỸ TIỀN LƯƠNG				
1	Tổng lao động	Người	1.900	1.760	1.800
2	Thu nhập bình quân người/tháng	đ/n/t	7.000.000	6.000.000	6.500.000

- Trong năm 2022, Công ty sẽ tập trung vào sản xuất, kinh doanh sản phẩm fillet; Giảm qui mô vùng nuôi nguyên liệu, thu gọn và thanh lý một số vùng nuôi không đạt hiệu quả để thu hồi nguồn vốn trả nợ cho các ngân hàng để giảm bớt áp lực lãi vay.

- Cơ cấu lại hệ thống bán buôn, các đại lý phân phối hàng GTGT trong nước để tăng hiệu quả, giảm giá thành đủ sức cạnh tranh.

- Sắp xếp lại các bộ phận, đơn vị theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả làm việc, tiết giảm các chi phí quản lý doanh nghiệp, bán hàng để mang lại hiệu quả như kế hoạch.

Trên đây là báo cáo của Ban lãnh đạo Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.



Nguyễn Văn Kỳ

